

## **CHƯƠNG 1**

### **MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH NGHĨA CHUNG**

#### **ĐIỀU 1.1**

Thiết lập một khu vực thương mại tự do

Các Bên sau đây thiết lập một khu vực thương mại tự do, phù hợp với Điều XXIV của Hiệp định GATT 1994 và Điều V của Hiệp định GATS.

#### **ĐIỀU 1.2**

Mục tiêu

Các mục tiêu của Hiệp định này là tự do hóa và tạo thuận lợi cho thương mại và đầu tư giữa các Bên phù hợp với các quy định của Hiệp định này.

#### **ĐIỀU 1.3**

Hiệp định Đối tác và Hợp tác

Vì mục đích của Hiệp định này, “Hiệp định Đối tác và Hợp tác” nghĩa là *Hiệp định khung về Đối tác và Hợp tác toàn diện giữa một bên là Liên minh Châu Âu và các quốc gia thành viên, và bên kia là Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, ký tại Béc-xen ngày 27 tháng 6 năm 2012.*

#### **ĐIỀU 1.4**

Các Hiệp định WTO

Vì mục đích của Hiệp định này:

- (a) “Hiệp định về Nông nghiệp” nghĩa là *Hiệp định về Nông nghiệp* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;

- (b) “Hiệp định về Mua sắm của Chính phủ” nghĩa là *Hiệp định về Mua sắm của Chính phủ* trong Phụ lục 4 của Hiệp định WTO;
- (c) “Hiệp định về Kiểm định hàng hóa trước khi vận chuyển” nghĩa là *Hiệp định về Kiểm định hàng hóa trước khi vận chuyển* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (d) “Hiệp định về Quy tắc xuất xứ” nghĩa là *Hiệp định về Quy tắc xuất xứ* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (e) “Hiệp định Chống bán phá giá” nghĩa là *Hiệp định về Thực hiện Điều VI của Hiệp định chung về Thuế quan và thương mại 1994* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (f) “Hiệp định trị giá hải quan” nghĩa là *Hiệp định thực hiện Điều VII của Hiệp định chung về Thuế quan và thương mại 1994* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (g) “DSU” nghĩa là *Thỏa thuận về Quy tắc và Thủ tục giải quyết tranh chấp* trong Phụ lục 2 của Hiệp định WTO;
- (h) “GATS” nghĩa là *Hiệp định chung về Thương mại dịch vụ* trong Phụ lục 1B của Hiệp định WTO;
- (i) “GATT 1994” nghĩa là *Hiệp định chung về Thuế quan và thương mại 1994* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (j) “Hiệp định cấp phép nhập khẩu” nghĩa là *Hiệp định về Thủ tục cấp phép nhập khẩu* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (k) “Hiệp định tự vệ” nghĩa là *Hiệp định về Tự vệ* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (l) “Hiệp định SCM” nghĩa là *Hiệp định về Trợ cấp và các biện pháp đối kháng* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (m) “Hiệp định SPS” nghĩa là *Hiệp định về Các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch động thực vật* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (n) “Hiệp định TBT” nghĩa là *Hiệp định về Hàng rào kỹ thuật đối với thương mại* trong Phụ lục 1A của Hiệp định WTO;
- (o) “Hiệp định TRIPS” nghĩa là *Hiệp định về các Khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ* trong Phụ lục 1C của Hiệp định WTO; và
- (p) “Hiệp định WTO” nghĩa là *Hiệp định Thành lập Tổ chức Thương mại Thế giới* thực hiện tại Marrakesh ngày 15 tháng 4 năm 1994.

## ĐIỀU 1.5

### Định nghĩa chung

Vì mục đích của Hiệp định này, trừ khi có quy định khác:

- (a) “ngày” nghĩa là ngày dương lịch;
- (b) “trong nước” đối với Liên minh Châu Âu và các quốc gia thành viên là theo quy phạm pháp luật, luật hoặc các quy định, và đối với Việt Nam<sup>1</sup> là theo quy phạm pháp luật, luật hoặc các quy định ở cấp trung ương, khu vực hoặc địa phương;
- (c) “hàng hóa” là các sản phẩm được hiểu theo Hiệp định GATT 1994, trừ khi được quy định khác trong Hiệp định này;
- (d) “Hệ thống hài hòa” nghĩa là Hệ thống hài hòa mã hóa và mô tả hàng hóa, bao gồm tất cả các ghi chú pháp lý và các sửa đổi (sau đây gọi tắt là “HS”);
- (e) “IMF” nghĩa là Quỹ Tiền tệ Quốc tế;
- (f) “biện pháp” là bất kỳ biện pháp nào được đưa ra bởi một Bên, dưới hình thức luật, quy định, quy tắc, thủ tục, quyết định, hành vi hành chính hoặc bất kỳ hình thức nào khác;
- (g) “thể nhân của một Bên” nghĩa là một công dân của một trong các quốc gia thành viên Liên minh Châu Âu hoặc của Việt Nam, theo luật pháp tương ứng của các Bên;<sup>2</sup>
- (h) “người” nghĩa là một thể nhân hoặc một pháp nhân;
- (i) “nước thứ ba” là nước hoặc vùng lãnh thổ nằm ngoài phạm vi lãnh thổ áp dụng của Hiệp định này như đã được định nghĩa tại Điều 17.24 (Lãnh thổ áp dụng);
- (j) “UNCLOS” là *Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển* được thực hiện tại Vịnh Mon-tê-gô vào ngày 10 tháng 12 năm 1982;
- (k) “WIPO” nghĩa là Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới; và
- (l) “WTO” nghĩa là Tổ chức Thương mại Thế giới.

---

<sup>1</sup> Để rõ ràng hơn, đối với Việt Nam, các thể thức quy phạm pháp luật, luật và các quy định liên quan ở cấp trung ương hoặc địa phương được quy định tại Luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015 về việc Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cùng các sửa đổi sau đó.

<sup>2</sup> Thuật ngữ “thể nhân” bao gồm các thể nhân thường trú tại Lát-vi-a mà không phải là công dân của Lát-vi-a hay bất kỳ quốc gia nào khác nhưng được phép mang hộ chiếu dành cho người nước ngoài, theo luật và quy định của Lát-vi-a.